

Số: 31 /2014/QĐ-UBND

Đà Lạt, ngày 23 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động nước ngoài
làm việc trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế phối hợp quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 27/6/2014 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, thành phố Bảo Lộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./. *Đỗ Văn Việt*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra Văn bản – Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin Điện tử tỉnh;
- Website VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

ĐỖ VĂN VIỆT



Đỗ Văn Việt

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý lao động nước ngoài làm việc
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /2014/QĐ - UBND,
ngày 02 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, cơ chế phối hợp của các cơ quan nhà nước trong công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Quy định trách nhiệm của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong việc tuyển dụng và quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

2. Các tổ chức, chủ đầu tư, nhà thầu, doanh nghiệp, cá nhân có sử dụng lao động nước ngoài và công dân nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 2 của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013).

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo thống nhất trong công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế.

2. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, tổ chức đã được pháp luật quy định.

3. Các thủ tục hành chính liên quan đến việc cấp giấy phép lao động đối với người nước ngoài phải thực hiện công khai, minh bạch, nhanh chóng và thuận tiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho lao động nước ngoài đăng ký làm việc trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn các thủ tục cấp mới, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp thị thực, thẻ tạm trú; lý lịch tư pháp; hợp pháp hoá lãnh sự; khám sức khoẻ, và những nội dung công việc khác có liên quan đến quản lý và sử dụng lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

3. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam.

4. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến công tác quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh, qua đó kiến nghị bãi bỏ, huỷ bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới, đảm bảo phù hợp với các văn bản pháp luật của Trung ương và tình hình thực tế địa phương.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN PHỐI HỢP

Điều 5. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các khu công nghiệp và các cơ quan khác có liên quan trong việc quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý, sử dụng lao động nước ngoài; hướng dẫn các thủ tục, hồ sơ cấp mới, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho các tổ chức, chủ đầu tư, nhà thầu, doanh nghiệp, cá nhân, và lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Hướng dẫn doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc trong các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức nằm ngoài khu công nghiệp và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận, thông báo bằng văn bản về từng vị trí công việc được sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng người sử dụng lao động theo quy định.

4. Tổ chức thực hiện việc giới thiệu, cung ứng lao động cho người sử dụng lao động hoặc nhà thầu theo quy định của pháp luật.

5. Cấp mới, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh (trừ các trường hợp đã uỷ quyền cho Ban quản lý các khu công nghiệp). Lưu giữ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động theo quy định của pháp luật.

6. Xây dựng kế hoạch, chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp và các ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra đột xuất, định kỳ việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh của người sử dụng lao động. Xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định của pháp luật.

7. Thu hồi giấy phép lao động theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013.

8. Đề nghị cơ quan công an trực xuất đối với trường hợp lao động nước ngoài làm việc tại Lâm Đồng không có giấy phép lao động.

9. Chế độ báo cáo:

a) Trước ngày 05 hàng tháng thông báo bằng văn bản cho Công an tỉnh về tình hình cấp giấy phép lao động trên địa bàn tỉnh.

b) Trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh về lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh,

c) Định kỳ 6 tháng, trước ngày 15 tháng 7 hàng năm, trước ngày 15 tháng 01 của năm kế tiếp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh về tình hình người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

10. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý và cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động cho lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

1. Chịu trách nhiệm trong phạm vi Khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý và những nội dung được Sở Lao động – Thương binh và Xã hội uỷ quyền.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động nước ngoài và hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp mới, cấp lại giấy phép lao động cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Hướng dẫn doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được. Tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc trong các doanh nghiệp,

cơ quan, tổ chức trong khu công nghiệp và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; Sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận thì thông báo bằng văn bản về từng vị trí công việc được sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng người sử dụng lao động theo quy định; đồng thời gửi cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Cấp mới, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Lưu giữ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Chế độ báo cáo:

a) Trước ngày 01 hàng tháng thông báo cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình cấp giấy phép lao động trong các khu công nghiệp.

b) Trước ngày 5 tháng đầu tiên của quý báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp.

c) Định kỳ 6 tháng, trước ngày 10 tháng 7 hàng năm, trước ngày 10 tháng 01 của năm kế tiếp báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp.

Điều 7. Công an tỉnh

1. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng quy định pháp luật Việt Nam liên quan đến lao động nước ngoài.

2. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài; thực hiện cấp thẻ tạm trú, thị thực, gia hạn tạm trú, xác nhận tạm trú, khai báo tạm trú đối với lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm tra tình hình sử dụng lao động nước ngoài của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân. Xử lý nghiêm đối với tổ chức và cá nhân người nước ngoài vi phạm quy định pháp luật Việt Nam liên quan đến lao động nước ngoài làm việc, cư trú tại địa phương.

4. Trục xuất đối với người lao động nước ngoài làm việc tại địa bàn tỉnh mà không có giấy phép lao động theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Định kỳ ngày 05 hàng tháng trao đổi thông tin với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về danh sách lao động nước ngoài được cấp thị thực, thẻ

tạm trú, gia hạn tạm trú làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp, nhà thầu, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Sở Tư pháp

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có kế hoạch tổ chức tập huấn, phổ biến và triển khai các văn bản quy định về công tác quản lý lao động nước ngoài cho doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động nước ngoài.

2. Hướng dẫn trình tự, thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp cho lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật. Phối hợp với Công an tỉnh trong việc cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người nước ngoài.

3. Phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

4. Chủ trì phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh ban hành. Hàng năm công bố kết quả rà soát, kiến nghị các hình thức xử lý nhằm từng bước hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật đối với công tác quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

4. Định kỳ sáu tháng trước ngày 15 tháng 7 và hằng năm trước ngày 15 tháng 01 năm sau tổng hợp, báo cáo UBND về việc cấp phiếu lý lịch tư pháp cho lao động nước ngoài làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân; đồng thời gửi báo cáo về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

5. Sáu tháng một lần cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội danh sách luật sư là người nước ngoài đã được Bộ Tư pháp cấp giấy phép hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh được sử dụng lao động nước ngoài theo quy định.

2. Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng, Sở Kế hoạch và đầu tư cung cấp số liệu cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các thông tin: Cấp mới, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mà người đại diện pháp luật là người nước ngoài trong tháng trước.

Điều 10. Sở Y tế

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý có đủ điều kiện khám sức khỏe cho người nước ngoài và thực hiện thủ tục công bố cơ sở khám chữa bệnh có đủ điều kiện khám sức khỏe có yếu tố nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế.

2. Kiểm tra, thanh tra hoạt động của các cơ sở khám sức khoẻ theo quy định, đình chỉ hoạt động khám sức khoẻ hoặc xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với các cơ sở khám sức khoẻ cho lao động nước ngoài không đủ điều kiện theo quy định của Bộ Y tế.

3. Phối hợp với các đơn vị có liên quan quản lý lao động nước ngoài hoạt động y, dược trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 11. Sở Công thương

1. Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp, Công an tỉnh xác minh đối tượng người nước ngoài di chuyển nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi các ngành dịch vụ trong biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới của 11 ngành dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện việc quản lý nhà nước đối với Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Hàng năm trước ngày 15 tháng 02 tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình hoạt động của Văn phòng đại diện, chi nhánh có sử dụng lao động nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh; đồng thời, gửi báo cáo về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

Điều 12. Sở Ngoại vụ

1. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp và người nước ngoài trong việc làm thủ tục có liên quan đến chứng nhận lãnh sự và hợp pháp hoá lãnh sự các giấy tờ có liên quan đến cấp giấy phép lao động.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong nước, hỗ trợ liên hệ với cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài trong quá trình xử lý các vấn đề phát sinh trong công tác lãnh sự liên quan đến lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp nhận, quản lý và hướng dẫn tình nguyện viên người nước ngoài khi làm việc tại các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh làm thủ tục xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định.

Điều 13. Cục Thuế tỉnh.

Thông qua công tác kiểm tra quyết toán thuế hàng năm, thông báo cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đối với những tổ chức, cá nhân có sử dụng người nước ngoài thuộc đối tượng phải cấp giấy phép lao động nhưng không có giấy phép lao động.

Điều 14. Đài PTTH tỉnh, Báo Lâm Đồng.

Thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của pháp luật về sử dụng lao động nước ngoài để cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp biết và thực hiện đúng theo quy định.

Điều 15. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp và các cơ quan liên quan thực hiện việc quản lý, rà soát số lao động nước ngoài cư trú và làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để theo dõi, quản lý.

2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng thống kê, rà soát số lao động nước ngoài cư trú và làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

3. Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an, Tư pháp triển khai thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và quy chế tuyển dụng và quản lý lao động nước ngoài làm việc tại địa phương.

4. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tuyển dụng, quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn, đồng thời hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn có sử dụng lao động nước ngoài.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ, NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI

Điều 16. Người sử dụng lao động

1. Thực hiện đúng quy định của pháp luật Việt Nam về tuyển dụng, quản lý, sử dụng lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn lao động nước ngoài thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam khi làm việc trên địa bàn tỉnh.

3. Làm các thủ tục đề nghị cấp giấy phép lao động trước khi lao động nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam, cấp lại giấy phép lao động và đề nghị xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

4. Nộp lệ phí cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện đầy đủ hợp đồng lao động đã ký kết với lao động nước ngoài theo quy định của pháp luật; thông báo bằng văn bản về việc ký kết hợp đồng lao động kèm theo bản sao hợp đồng lao động đã ký kết tới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lâm Đồng và Ban quản lý các khu công nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp ngay sau khi thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định.

6. Quản lý hồ sơ và thường xuyên cập nhật, bổ sung các giấy tờ liên quan đến lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

7. Quản lý lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật. Nếu có vấn đề bất thường phát sinh, phải báo cáo kịp thời cho Công an tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và UBND cấp huyện sở tại.

8. Thu hồi giấy phép lao động của lao động nước ngoài đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày thu hồi giấy phép lao động, người sử dụng lao động có trách nhiệm nộp trực tiếp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lâm Đồng và Ban quản lý các khu công nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp. Trường hợp không thu hồi được giấy phép lao động thì phải báo cáo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

9. Định kỳ 6 tháng trước ngày 05 tháng 7 hàng năm và trước ngày 05 tháng 01 năm kế tiếp báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lâm Đồng và Ban quản lý các khu công nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp theo Mẫu số 16 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP.

Điều 17. Chủ đầu tư

1. Tổ chức giám sát, yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng nội dung đã cam kết trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất về việc sử dụng lao động người nước ngoài khi thực hiện hợp đồng.

2. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra nhà thầu thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng lao động nước ngoài làm việc cho nhà thầu theo quy định của pháp luật; theo dõi và quản lý lao động nước ngoài thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam; báo cáo theo quý tới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình sử dụng lao động nước ngoài của các nhà thầu theo Mẫu số 16 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP trước ngày 05 tháng đầu tiên của quý tiếp theo.

Điều 18. Người lao động nước ngoài

1. Nghiên cứu các quy định của pháp luật Việt Nam về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, chuẩn bị các giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động, hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép lao động.

2. Thực hiện quy định của pháp luật về tuyển dụng và quản lý lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và các quy định khác có liên quan.

3. Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày người lao động nước ngoài bị thu hồi giấy phép lao động theo quy định tại Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 102/2013/NĐ-

CP thì lao động nước ngoài phải nộp lại giấy phép lao động đó cho người sử dụng lao động.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân làm tốt công tác tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động nước ngoài sẽ được khen thưởng theo quy định hiện hành. Trường hợp vi phạm pháp luật về tuyển dụng, quản lý, sử dụng lao động thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về tuyển dụng và quản lý lao động nước ngoài được thực hiện theo nguyên tắc đơn gửi đến cơ quan nào, cơ quan đó có trách nhiệm giải quyết theo thẩm quyền; văn bản giải quyết, trả lời của mỗi bên được đồng gửi cho các bên được biết.

2. Trường hợp cần tham khảo ý kiến của các bên, trước khi trả lời, cần gửi dự thảo văn bản trả lời để góp ý trực tiếp.

Điều 21. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc trong phạm vi, nhiệm vụ và quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về tình hình và kết quả thực hiện.

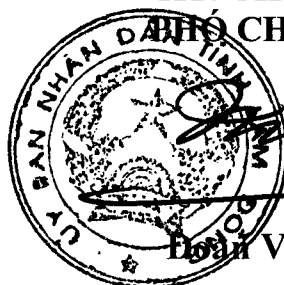
3. Khi Chính phủ ban hành quy định mới, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sau khi thống nhất ý kiến với các Sở, ngành liên quan theo Quy chế phối hợp này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở ngành thống nhất, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn địa phương./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

ĐOÀN VĂN VIỆT



Đoàn Văn Việt